

Số: 43/KH-MNTT

Việt Hưng, ngày 31 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện quy chế công khai năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 61/TT- BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ kết quả năm học 2024 - 2025 của nhà trường;

Trường mầm non Thượng Thanh xây dựng Kế hoạch thực hiện quy chế công khai năm học 2025 - 2026 như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.
- Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tình đoàn kết nội bộ tốt.
- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ trong trường học.
- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.



- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

B/ NỘI DUNG CÔNG KHAI

I. Công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Công khai thông tin chung về nhà trường:

- Tên trường; địa chỉ trụ sở chính của nhà trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử; cổng thông tin điện tử nhà trường.

- Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp.

- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường.

- Thông tin người đại diện pháp luật, đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

- Tổ chức bộ máy:

+ Quyết định đổi tên và chuyển đổi trường về quận Long Biên quản lý;

+ Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

+ Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường;

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường.

- Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển; quy chế dân chủ; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ; thông báo tuyển LĐHĐ; các quy định, quy chế khác (nếu có).

2. Công khai thu chi tài chính của nhà trường

- Các khoản thu: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác.

- Các khoản chi: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng ...); chi khác.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học.

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:
 - + Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;
 - + Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;
 - + Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.
- Thông tin về cơ sở vật chất:
 - + Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;
 - + Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng chức năng; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;
 - + Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;
 - + Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.
- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:
 - + Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;
 - + Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

4. Công khai kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin và kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học:
 - + Kế hoạch tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;
 - + Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục;
 - + Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác CSGD trẻ.
 - + Thực đơn hàng ngày của trẻ em;
 - + Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định (nếu có);
- Thông tin kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ của năm học trước:
 - + Tổng số trẻ em, tổng số nhóm lớp, số trẻ tính bình quân/lớp;
 - + Số trẻ học 2 buổi/ngày; Số trẻ được tổ chức bán trú;

- + Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;
- + Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi;
- + Số trẻ em khuyết tật

5. Cách thức công khai

- Thực hiện công khai trên cổng TTĐT, đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.
- Phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ trẻ em, hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho người học vào tháng đầu tiên của năm học mới.
- Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

6. Thời điểm công khai

- Công khai các nội dung kết quả thực hiện năm học (báo cáo thường niên) trước ngày 30 tháng 6 hàng năm trên cổng TTĐT.
- Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.
- Nội dung, thời hạn công khai trong kế hoạch thực hiện theo biểu đính kèm.
- Nội dung công khai khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

II. Công khai theo Thông tư 61/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách được nhà nước hỗ trợ.

1. Công khai dự toán ngân sách

- Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh dự toán hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (biểu mẫu 2).

2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (theo quý, sáu tháng, năm).

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.
- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được duyệt (theo mẫu biểu 3).

3. Công khai quyết toán ngân sách cấp trên

- Công khai thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo biểu 4, 5).

4. Hình thức và thời điểm công khai theo thông tư 61/2017-BTC

- Công khai trên cổng thông tin điện tử nhà trường; Dán niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường để CBGVNV theo dõi, nắm bắt.

- Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải công khai chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên giao.

- Báo cáo thực hiện ngân sách hàng quý (tháng 3, 6, 9, 12), phải được thực hiện công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 6 tháng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách hàng năm được công khai chậm nhất 5 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

C. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Hòa - Hiệu trưởng – Trưởng ban

- Chịu trách nhiệm quản lý chung điều hành, kiểm tra các văn bản công khai đảm bảo đúng thời gian và nội dung công khai

2. Đ/c Vũ Ngọc Bích - Hiệu phó phụ trách công tác ND – Phó ban

- Chịu trách nhiệm thực hiện công khai điều kiện đảm bảo chất lượng: Cơ sở vật chất; Đội ngũ nhà giáo; Cán bộ quản lý và nhân viên

- Chịu trách nhiệm công khai số trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ.

3. Đ/c Nguyễn Thị Thùy Linh - Hiệu phó chuyên môn – Thành viên

- Chịu trách nhiệm thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.

- Công khai kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian

4. Đ/c Nguyễn Thị Phương Mai - Kế toán - Thành viên

- Chịu trách nhiệm công khai các khoản thu chi đầu năm học, mức thu nhập của CBGVNV hàng tháng, kế hoạch đầu tư, sửa chữa, mua sắm đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị, hồ sơ nâng lương, các học sinh nghèo, gia đình chính sách, tăng thu nhập, dự toán và quyết toán ngân sách.

5. Đ/c Nguyễn Thị Lý - Giáo viên - TTCM - Thành viên

- Chịu trách nhiệm thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.

6. Đ/c Trần Thị Thu Hằng - Giáo viên - TBTTND - Thành viên

- Có trách nhiệm phối hợp với kế toán công khai các khoản chi theo từng năm học và các công việc liên quan đến tài chính.

7. Đ/c Hoàng Thị Tuyết Ngọc - Văn thư - Thư ký

- Chịu trách nhiệm công khai về công tác tuyển sinh của nhà trường (kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh)

==
T
-
JN
NI
TH
-
==

Trên đây là kế hoạch thực hiện quy chế công khai của Trường MN Thượng Thanh, đề nghị các thành viên trong hội đồng sư phạm nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, (03).



Nguyễn Thị Thanh Hòa

BIỂU NỘI DUNG CHI TIẾT CÔNG KHAI NĂM HỌC 2025 – 2026

(Kèm theo Kế hoạch công khai số 45/KH-MNTT ngày 11/10/2025 của Trường MN Thượng Thanh)

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
9	- Công khai phân công nhiệm vụ CBGVNV. - Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV - Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng GD thực tế - Công khai về thông tin đội ngũ CBGVNV - Công khai về thông tin cơ sở vật chất	Đ/c Linh- HP Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT Đ/c Linh- HP Đ/c Ngọc- VT Đ/c Bích- HP	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
10	- Công khai lấy ý kiến về qui chế dân chủ, khen thưởng, sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, qui chế sử dụng tài sản công, qui chế làm việc. - Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2025 - Công khai nâng lương thường - Công khai kế hoạch triển khai các khoản thu- chi đầu năm học - Công khai đánh giá CBGVNV	Đ/c Bích- HP Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
11	- Công khai nâng lương thường xuyên, nâng lương sớm, tăng phụ cấp thâm niên - Công khai đánh giá CBGVNV	Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng

12	- Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV - Công khai kết quả đánh giá xếp loại Đảng viên năm 2025 - Công khai giao chỉ tiêu biên chế năm 2026	Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT Đ/c Bích- PBTCTB Đ/c Mai- KT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
1,2	- Công khai quy chế chỉ tiêu nội bộ - Công khai dự toán thu chi NSNN năm 2026 - Công khai tài sản công tại đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng - Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV, 6 tháng cuối năm 2025 - Công khai chất lượng giáo dục học kỳ 1 - Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV	Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Linh- HP Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
3	- Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV	Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
4	- Công khai quyết toán thu chi NSNN, nguồn khác năm 2025 - Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2026 - Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV	Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
5	- Công khai nâng lương thường xuyên, nâng lương sớm, tăng phụ cấp thâm niên	Đ/c Mai- KT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng

	- Công khai đánh giá CBGVNV - Công khai đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV	Đ/c Ngọc- VT	
6	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2025; số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 - Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV - Công khai KH tuyển sinh năm học 2026- 2027	Đ/c Mai- KT Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
7	- Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV	Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng
8	- Công khai nâng lương - Công khai đánh giá CBGVNV - Công khai các đơn vị cung cấp thực phẩm	Đ/c Mai- KT Đ/c Ngọc- VT Đ/c Ngọc- VT	Đ/c Hòa – Hiệu trưởng

PH 8.1